KM 130/300 R BP

Xe quét công nghiệp chạy bằng động cơ điện,làm giảm tiếng ồn hoạt động của máy, không có khí thải, độ bền cao thích hợp với các công việc trong môi trường khắc nghiệt, thiết bị lái phía sau 3 bánh. Dùng trong vật liệu xây dựng, công nghiệp gia công kim loại, xưởng đúc và các ngành công nghiệp khác



Made in Europe

EASY-Operation

Mã đặt hàng	1.186-122.0

Thông số kỹ thuật

		4039784521162
Loại truyền động		Điện
Động cơ dẫn động		Động cơ xoay chiều
Hiệu suất truyền động	V / kW	36 / 5
Hiệu suất diện tích tối đa	m²/h	9100
Bề rộng vận hành	mm	1000
Bề rộng vận hành với một chổi biên	mm	1300
Bề rộng vận hành với hai chổi biên	mm	1550
Thời gian sử dụng pin	h	Tối đa 2
Hộc chứa rác	l	300
Khả năng leo dốc	%	12
Tốc độ vận hành	km/h	7
Diện tích màng lọc	m²	5,5
Trọng lượng (với các phụ kiện)	Kg	840
Trọng lượng, sẵn sàng vận hành	Kg	1300
Trọng lượng bao gồm bao bì	Kg	840
Kích thước (D × R × C)	mm	2150 × 1330 × 1430

Thiết bị cần được tư vấn chuyên sâu

Phạm vi cung cấp

Lốp hơi

Thiết bị

- Hệ thống vệ sinh màng lọc thủ công
- Con lăn chổi chính có thể điều chỉnh
- Tay lái trợ lực
- Nguyên lý đá rác
- Bộ truyền động dạng kéo tiến
- Bộ truyền động dạng kéo lùi
- Trút đổ nâng thùng chứa thủy lực
- Sử dụng ngoài trời
- Sử dụng trong nhà
- Chỉ báo ắc-quy
- Bộ đếm thời gian vận hành
- Chức năng quét, có thể ngắt
- Chổi biên, vung tự động
- Cản trước chắc chắn



Máy cạo kép

- Làm sạch túi lọc hiệu quả cao
- Dễ dàng sử dụng bằng cách ấn nút



Bộ lọc xếp ly.

- Thao tác thuận tiện, dễ truy cập
- túi lọc bằng polyester có thể giặt được
- Thời gian sử dụng lâu



Khái niệm thiết kế EASY-Operation

- Dễ dàng sử dụng
- Thời gian đào tạo ngắn
- Ngăn chặn vận hành sai

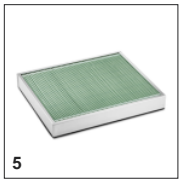
KM 130/300 R Bp, 1.186-122.0, 2026-10-30

KÄRCHER

PHỤ KIỆN CHO KM 130/300 R BP
1.186-122.0


1

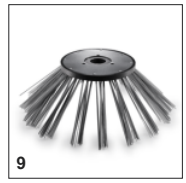

2–4


5


6


7


8


9


10


11


12



		Mã đặt hàng		
BÀN CHẢI CON LĂN CHÍNH				
Bàn chải con lăn chính, mềm				
Con lăn quét chính, mềm	1	6.987-460.0	Được thiết kế đặc biệt với đầu lông bằng polypropylene giúp quét bụi mịn trên sàn nhẵn ở cả khu vực bên trong và bên ngoài.	■
Con lăn quét chính, mềm / tự nhiên	2	6.987-440.0	Được thiết kế đặc biệt với lông bàn chải tự nhiên để quét bụi mịn trên sàn nhẵn trong nhà.	□
Bàn chải con lăn chính tiêu chuẩn				
Chổi lăn tiêu chuẩn	3	6.987-438.0	Chổi lăn tiêu chuẩn cứng chắc với đầu lông đa năng chống ẩm để bám bẩn thông thường trên mọi bề mặt. Cực kỳ bền.	□
Bàn chải con lăn chính, cứng				
Con lăn quét chính, cứng	4	6.987-439.0	Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời.	□
BỘ LỌC				
Bộ lọc nếp gấp phẳng				
Bộ lọc phẳng màu xanh	5	6.988-158.0	Cung cấp mức độ phân tách cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, đảm bảo làm sạch khí thải tối ưu.	■
Bộ lọc phẳn màu trắng	6	6.987-519.0	Bộ lọc nhựa cho các ứng dụng tiêu chuẩn.	□
BÀN CHẢI BÊN				
Bàn chải bên tiêu chuẩn				
Chổi biên, tiêu chuẩn	7	6.987-083.0	Đầu lông chổi đa năng chịu nước, bền đẹp, phù hợp với mọi bề mặt.	■
Bàn chải bên, cứng				
Chổi biên, cứng	8	6.905-773.0	Loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời, chống ẩm, mài mòn nhẹ	□
Chổi biên, lông thép	9	6.905-619.0	Dùng để tẩy, loại bỏ rêu, mài mòn, chỉ sử dụng ngoài trời	□
Bàn chải bên, mềm				
Chổi biên, mềm	10	6.905-620.0	Quét bụi mịn trên mọi bề mặt, chống ẩm cho trong nhà và ngoài trời	□
BỘ DỤNG CỤ				
Fleet mounting kit				
Add-on kit	11	2.644-391.0		□
PIN KÉO VÀ BỘ SẠC				
Phụ kiện cho ắc quy				
Hộp có giá treo tường	12	2.641-243.0	Hệ thống cung cấp để sạc pin ướt, pin có thể được làm đầy dễ dàng, tiết kiệm thời gian. Gắn hộp cao 4 mét.	□
BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP CHO XE QUÉT VÀ XE QUÉT HÚT BỤI				
Đèn				
Đèn chiếu xanh	13	2.852-802.0	Thiết bị cảnh báo tuyến đường quang học với ánh sáng xanh cho xe quét công nghiệp KM 170/600 RD Classic của chúng tôi. Tăng khả năng quan sát và an toàn.	□
Đèn chiếu xanh – Xuất xưởng	14	2.852-802.7		□

■ Có bao gồm khi giao hàng □ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO KM 130/300 R BP
1.186-122.0


15


16

17


18


20


21


22


23


24


26–27


28

		Mã đặt hàng		
BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP CHO XE QUÉT VÀ XE QUÉT HÚT BỤI				
Đèn				
Đèn chiếu sáng công việc	15	2.851-279.0	Đèn làm việc để chiếu sáng bổ sung cho các khu vực rộng lớn như bãi đậu xe ngầm hoặc nhà kho.	☐
Quét/Hút bụi				
Giá đỡ cho máy hút bụi NT 22/1 Ap Bp	16	2.852-814.0	Để làm sạch các góc	☐
Nắp che bàn chải biên	17	2.851-286.0	Nắp chổi biên hông làm giảm sự phát tán bụi.	☐
Bàn chải bên, bên trái				
Bàn chải biên thứ hai bên trái	18	2.851-273.0	Hoàn chỉnh, bao gồm các chổi biên tiêu chuẩn để tăng độ che phủ vùng	☐
Bộ dụng cụ lắp ráp khác				
Bảo vệ chống va đập	19	2.852-620.0		☐
Ghế thoải mái	20	6.373-014.0	Để tăng sự thoải mái khi lái xe.	☐
Bộ phụ kiện thùng chứa thép không gỉ – Xuất xưởng	21	6.961-926.7	Thùng chứa chất thải bằng thép không gỉ cho chất thải và các khu vực ứng dụng có nguy cơ bị ăn mòn cao hơn.	☐
ẮC QUY KÉO				
Pin	22	6.654-282.0	Với hệ thống chiết rót trung tâm. Thời gian chạy lên đến 2,5 giờ mà không cần sạc.	☐
BỘ SẠC				
Bộ sạc	23	6.654-283.0	Để sạc pin 6.654-282.0.	☐
LỐP, CHỐNG ĐÂM THỦNG				
Bộ lốp cao su đặc không tạo vết	24	4.515-328.0	Được khuyến nghị dùng để quét các mảnh vụn kim loại, mảnh thủy tinh, v.v ... Tránh để vết lốp xe bám trên bề mặt sáng.	☐
BUỒNG LÁI VÀ TRẦN BẢO VỆ				
Vòm bảo vệ cho người vận hành				
Mái che bảo vệ	25	2.852-595.0		☐
Buồng lái chịu thời tiết				
Cabin bảo vệ chắn gió – Xuất xưởng	26	2.851-271.7	Khung thép hình ống chắc chắn, kính chắn gió với gạt mưa kính chắn gió và nắp nhựa bên hông và phía sau – để bảo vệ khỏi gió và thời tiết.	☐
Cabin bảo vệ với kính chắn gió và cần gạt nước – Xuất xưởng	27	2.851-269.7	Cabin có kính chắn gió và gạt mưa bảo vệ người lái khỏi các vật thể rơi xuống.	☐
Cabin bảo vệ không có kính – Xuất xưởng	28	2.851-267.7	Mái che bảo vệ tuân theo tiêu chuẩn VDE IEC 60335-2-72.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng